

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 21/2024/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Lợi, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Lê Thị Hoàng Y.
- Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thúy Hằng

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2024/QĐ-TA ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với:

Họ và tên: S, sinh ngày 01/01/1985; Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Quê quán: H, V, Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Nghề nghiệp: Không có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông: Sơn H (Đã chết) và bà Sơn Thị N, sinh ngày 01/01/1967.

S Kết vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lê Quang T - Cán bộ phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu:* Bà Châu Ngọc Hạnh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu tiến hành mời Sơn Kết làm việc do nghi ngờ sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13 tháng 6

năm 2024, **Son K** được đưa đi xét nghiệm chất ma túy tại **Trạm Y tế xã H, huyện V**. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số ngày 20 tháng 6 năm 2024 của **Trạm y tế xã H** xác định **S** có nghiện chất ma túy đá Methamphetamine. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 13 tháng 6 năm 2024 và Bản tường trình ngày 21 tháng 6 năm 2024, **Son K** đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Son Kết bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2018. Do **Son K** không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại nơi vi phạm và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên ngày 13 tháng 6 năm 2024, **Công an xã H, huyện V** lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Son K**.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, Ủy ban nhân **xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** ban hành Thông báo số 15/TB – UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Son K**.

Tại Đề nghị số 15/ĐN-PLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2024 của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu và tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Son K** tại Cơ sở cai nghiện ma túy, trực thuộc **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B**, thời hạn 20 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại các điều 2, 3, 5, 8, 9, 10, 11, 12 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về việc đề nghị xem xét, giải quyết áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Son K** và thống nhất với đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V** là áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Son K** thời hạn là từ 12 (Mười hai) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Son Kết vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu vẫn tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vắng mặt Son Kết.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Son K**; trên cơ sở đề nghị của **Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện V**; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy:

[1] Về đối tượng áp dụng, **Son K** là người nghiện ma túy đủ 18 tuổi, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại nơi vi phạm và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên **Son K** thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định

khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Sơn Kết là người bị **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, lần gần nhất **Sơn K** sử dụng chất gây nghiện **M** (MET) là ngày 10 tháng 6 năm 2024, bị **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** lập biên bản vi phạm hành chính là ngày 13 tháng 6 năm 2024, tính đến ngày Tòa án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 13 tháng 9 năm 2024) là đảm bảo về thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[4] Thấy rằng, **Sơn K** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại **ấp C, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu**. Tại Báo cáo kết quả xác minh tình trạng cư trú ngày 14 tháng 6 năm 2024 thể hiện **Sơn K** cư trú tại **ấp C, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Do vậy, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Sơn K** là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[5] Hành vi nêu trên của **Sơn K** là hành vi vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội. Bản thân **Sơn K** là người sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại nơi vi phạm, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Từ đó, có căn cứ chấp nhận đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với **Sơn K** trong một thời gian nhất định, nhằm bảo đảm cho **Sơn K** cai nghiện hoàn toàn với ma túy, trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Tuy nhiên, quá trình làm việc tại **Công an xã H, huyện V, S** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Sơn Kết không có tình tiết tăng nặng quy định khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Do vậy, Tòa án áp dụng tình tiết giảm nhẹ trên để giảm nhẹ một phần thời gian chấp hành cho **Sơn K** như ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi. Xét ý kiến đề nghị của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện V, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Son K**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc trực thuộc **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B** là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi có quyền kháng nghị đối với Quyết định trên trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Người bị đề nghị **Son K** vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trên trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu phối hợp với **Công an huyện V**, tỉnh Bạc Liêu tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Trưởng Công an huyện Vĩnh Lợi;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Trưởng Phòng LĐ – TB&XH huyện Vĩnh Lợi;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- UBND xã Hưng Hội;
- Công an xã Hưng Hội;
- Sơn Kết;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoàng Yến